

Số: 44 /PA-HĐBT

Bỉm Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2020

PHƯƠNG ÁN

**Bồi thường, hỗ trợ GPMB Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu B -
Khu công nghiệp Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Lô CN11)**

1. Tên, địa chỉ của người bị thu hồi đất:

Gồm 01 hộ gia đình, cá nhân theo bảng sau:

TT	Họ và tên hộ gia đình, cá nhân	Diện tích đất thu hồi GPMB (m ²)	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Ghi chú
1	Ông: Nguyễn Đăng Thăng Bà: Đặng Thị Lý	1.438,2	Khu phố 10, phường Ba Đình	

2. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi:

- Tổng diện tích đất thu hồi: **1.438,2m²**
- Loại đất thu hồi: Đất trồng cây lâu năm (CLN): 1.438,2m²
- Đối tượng bị ảnh hưởng thu hồi đất: Hộ gia đình, cá nhân (GDC);
- Vị trí đất thu hồi: thuộc một phần thửa số 16 mảnh bản đồ số 02 phường Ba Đình, Trích đo bản đồ địa chính khu đất số 54/TĐBĐ tỷ lệ 1/1000 được Sở Tài nguyên và môi trường duyệt ngày 29/12/2010;
- Địa chỉ thửa đất thu hồi: Khu phố 10, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

3. Các căn cứ lập Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
- Nghị định 43/2004/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;
- Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Quy định Bảng giá các loại đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 18/6/2018; Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 08/10/2018; Quyết định số 2955/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu B - KCN Bỉm Sơn, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Thông báo số thu hồi đất của UBND thị xã Bỉm Sơn số 1932/TB-UBND ngày 20/9/2019 đối với hộ gia đình ảnh hưởng thu hồi đất GPMB thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu B - Khu công nghiệp Bỉm Sơn, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

4. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

4.1. Bồi thường, hỗ trợ về đất:

- Cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ đất đai: Căn cứ vào hiện trạng mục đích sử dụng đất, kết quả xác định nguồn gốc sử dụng đất của hộ gia đình đã được UBND Phường Ba Đình xác nhận theo Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 28/10/2019;

- Đơn giá đất tính bồi thường thực hiện theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Quy định Bảng giá các loại đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (Làm tròn): 683.480.000 đồng

(Bằng chữ: Sáu trăm tám ba triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng)

Trong đó:

5.1 Kinh phí chi trả trực tiếp: 670.078.080 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về Đất đai: 596.853.000 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu: 50.636.580 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc: 22.588.500 đồng

5.2 Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2%: 13.401.562 đồng

(Có Bảng tổng hợp kèm theo)

5.3 Lý do thay thế: do thay đổi về đơn giá bồi thường về đất theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Quy định Bảng giá các loại đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Hệ số hỗ trợ vật kiến trúc.

6. Nguồn kinh phí bồi thường GPMB: Từ nguồn vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HUD 4.

7. Phương án bố trí tái định cư: Không.

8. Phương án di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

9. Phương án di dời mồ mả: Không./.

(Phương án này thay thế phương án số 2640/PA-HĐBT ngày 26/12/2019 của Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư của dự án)

Nơi nhận:

- CT HĐBTGPMB (b/c);
- HĐ BTGPMB (t/h);
- Công ty CPĐT XD HUD4 (t/h);
- Gia đình, cá nhân ảnh hưởng (t/h);
- Lưu: VT, HĐBT.



Tông Văn Thọ



BẢNG TỔNG HỢP CHI TIẾT PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ GPMB

Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu B - khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

(Kèm theo Phương án số: 44 /PA - HĐBT ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng BTHT&TĐC dự án)

TT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Tờ Ban đồ trích đo số	Thửa đất ảnh hưởng số	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Số tiền (đồng)			Tổng
						bồi thường, hỗ trợ về đất	bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu	bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc	
						(1)	(2)	(3)	(4=1+2+3)
1	Ông: Nguyễn Đăng Thắng Bà Đặng Thị Lý	Khu phố 10, phường Ba Đình	2	16	1.438,2	596.853.000	50.636.580	22.588.500	670.078.080
A	Tổng:				1.438,20	596.853.000	50.636.580	22.588.500	670.078.080
B	Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2%:								13.401.562
	Cộng:A+B (Làm Tròn)								683.480.000

I. Tổng diện tích đất thu hồi:

- Đất trồng cây lâu năm (CLN)

1.438,20 m²

II. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:

(Bằng chữ: Sáu trăm tám ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng)

1.438,20 m²
683.480.000 đồng

Trong đó:

1. Bồi thường, hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình, cá nhân:

-Bồi thường, hỗ trợ về đất đai là:

670.078.080 đồng

-Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc là:

596.853.000 đồng

-Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu là:

22.588.500 đồng
50.636.580 đồng



2. Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2%:

13.401.562 đồng

III. Việc bố trí tái định cư: Không.

IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

V. Việc di dời mồ mả: Không./.